**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Nghe-viết: THƯ TRUNG THU**

Tuần: 28 Tiết: 276 Ngày dạy: 28/3/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau bài học, học sinh:**

1. - Nghe – viết đúng đoạn thơ;

- Rèn đọc đúng, rõ ràng, rành mạch.

- Chia sẻ với bạn về một món quà Trung thu mà em thích; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.

- Phân biệt *uy*/*uyu; l*/*n, ươn*/*ương.*

**-** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; **4.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**-** Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

2.Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Tiết 5 (TĐ): THƯ TRUNG THU (trang 85, 86)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.Khởi động (4 – 5 phút):**  **-**Giáo viên giới thiệu bài mới và viết bảng. Giáo viên nêu mục tiêu của bài học. | -HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về một món quà Trung thu mà em thích.  -Đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc |
|  | ***2. Hinh thành kiến thức***  ***Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả***  - Giáo viên đọc đoạn chính tả lần 1, hỏi HS về nội dung đoạn thơ.  - Hướng dẫn HS đánh vần và luyện viết từ khó vào bảng con.  -Nhận xét, tuyên dương học sinh viết bảng đẹp.  -Giáo viên đọc mẫu lần 2.  -Giáo viên đọc từng câu, học sinh viết  -Giáo viên đọc mẫu lần 3.  -Hướng dẫn học sinh kiểm tra lỗi**.**  -Tổng kết lỗi – nhận xét, tuyên dương học sinh viết chữ rõ ràng, trình bày sạch đẹp, viết đúng chính tả. Động viên những em có chữ viết chưa đẹp, sai nhiều lỗi. | -Học sinh đọc thầm theo, gạch chân dưới từ khó cần luyện viết; trả lời câu hỏi về nội dung.  -Phân tích từ khó: *ngoan ngoãn, sức, gì̀n giữ, gia, giữ* …  -Viết bảng con từ khó: 1 học sinh lên bảng viết.  -Học sinh thực hành viết vở theo lời đọc của giáo viên.  -Học sinh đổi vở rà soát lỗi. |
|  | ***Hoạt động 2: Bài tập chính tả***  **-** Giáo viên yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài.  -Thực hành bài tập 2b: Chọn bông hoa có từ ngữ viết đúng.  -Giáo viên nhận xét, yêu cầu học sinh đọc lại từ ngữ viết đúng.  -GV yêu cầu học sinh thực hành bài tập 2c: Chọn chữ hoặc vần thích hợp.  - Gv nhận xét | **Bài 2b/86: Chọn những bông hoa có từ ngữ viết đúng**  – HS xác định yêu cầu của BT 2b.  – HS đánh vần: u-y-uy; u-y-u-uyu.  -Học sinh đọc yêu cầu bài, suy nghĩ để tìm từ ngữ viết đúng.  -Học sinh đọc trước lớp các từ ngữ viết đúng.  -Học sinh thực hành vở bài tập: từ ngữ viết đúng chính tả: suy nghĩ, khuy áo, nguy nga, khuỷu tay; từ ngữ viết sai chính tả: ngã khịu – chữa lại: ngã khuỵu).  **Bài 2c/86, 87: Chọn chữ hoặc vần thích hợp với mỗi**  – HS xác định yêu cầu của BT 2(c).  – HS thảo luận, chọn vần phù̀ hợp thay cho **** trong nhóm đôi (Đáp án: chữ l/n: nỗi, nâu, lên; vần ươn/ương: vườn, thường, giường).  – HS thực hiện BT vào VBT.  – HS đọc lại đoạn thơ sau khi đã điền vần.  – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 4’ | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp***  – Gọi HS nêu lại nội dung bài.  – Nhận xét, đánh giá.  – Dặn dò. | – HS nêu lại nội dung bài.  – HS lắng nghe.  – Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**